TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2022/DS-ST
Ngày 06/9/2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ, TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoa Như.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông A Bông
2. Bà Lại Thị Khánh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2022, về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST- DS ngày 02 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/QĐST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: NH(VIB)

Trụ sở: Tầng 1 và tầng 2, tòa nhà Sailing Tower, 11A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật : Ông Hàn Ngọc Vũ, chức vụ : Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Vương Hải Linh (có mặt);

Địa chỉ liên lạc: Tầng 6, tòa nhà Paxsky, số 26 Ung Văn Khiêm, phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Anh ĐVKvà LTKR;

Cùng địa chỉ: Khối 9, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, NH(viết tắt là VIB) trình bày:

Ngày 29/8/2018, Ngân hàng VIB – PGD Quận 6 có ký với anh ĐVKvà chị LTKR Hợp đồng tín dụng số 0565.HĐTD.630.18 với nội dung:

Số tiền giải ngân: 470.000.000 đồng;

Mục đích giải ngân: Thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet;

Thời hạn vay: 72 tháng, từ ngày 30/8/2018 đến ngày 29/8/2024;

Hoàn trả khoản vay gốc: Hàng tháng trả số tiền gốc 6.527.000 đồng cùng với ngày thanh toán lãi, tháng cuối trả 6.583.000 đồng.

Hoàn trả lãi: Hoàn trả lãi hàng tháng vào ngày 30, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 30/9/2018;

Lãi suất tại thời điểm giải ngân : 7,99%/năm. Lãi suất ưu đãi chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay, hết thời hạn 01 năm, lãi suất sẽ được điều chỉnh 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo quy định của VIB tại thời điểm điều chỉnh công biên độ 4,09%/ năm.

Trả phí: Theo quy định của VIB từng thời kỳ;

Lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn.

Ngân hàng VIB đã giải ngân cho anh ĐVKvà chị LTKR theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 0565.KUNN. VIB 630.18 ngày 29/8/2018 với số tiền 470.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với Hợp đồng tín dụng.

Quá trình thực hiện hợp đồng anh ĐVKvà chị LTKR đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh.

Tạm tính đến ngày 06/9/2022, anh ĐVKvà chị LTKR còn nợ Ngân hàng VIB số tiền là: 88.105.436 đồng; Trong đó, nợ gốc: 34.950.919đ, nợ lãi trong hạn: 3.674.553đ, nợ lãi quá hạn: 49.479.964đ.

Để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng trên, anh ĐVKvà chị LTKR đã thế chấp tài sản theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 0565.HĐTC.VIB 630.18 ngày 29/8/2018.

Mặc dù Ngân hàng thường xuyên đôn đốc, nhắc nợ lãi đến hạn phải thanh toán tiền cho VIB nhưng anh Khải, chị Ri không trả nợ cho Ngân hàng.

Ngày 30/01/2019 Ngân hàng đã chuyển khoản dư nợ vay của anh Khải, chị Ri thành nợ quá hạn.

Vì vậy, Ngân hàng VIB đề nghị Tòa giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn:

Buộc anh ĐVKvà chị LTKR phải trả cho Ngân hàng VIB tổng số tiền tính đến ngày 06/9/2022 số tiền là: 88.105.436 đồng; Trong đó, nợ gốc: 34.950.919đ, nợ lãi trong hạn: 3.674.553đ, nợ lãi quá hạn: 49.479.964đ, và lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

Bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do, như vậy đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô phát biểu ý kiến:*

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã chấp hành đúng quy định của pháp luật; xác định tranh chấp, tư cách của các đương sự, thời hạn giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ đúng quy định. Thủ tục phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đúng quy định. Việc cấp, tống đạt các văn bản tố tụng đúng quy định. Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa đúng quy định. Người tham gia tố tụng nguyên đơn, đã thục hiện đúng đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Đối với bị đơn, được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do, như vậy đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Các Điều 280; Điều 357, Điều 463,Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc anh ĐVKvà chị LTKR phải trả cho Ngân hàng VIB tổng số tiền 88.105.436 đồng; Trong đó, nợ gốc: 34.950.919đ, nợ lãi trong hạn: 3.674.553đ, nợ lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm (06/9/2022): 49.479.964đ .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền, tư cách đương sự:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn, anh ĐVKvà chị LTKR, cùng địa chỉ: Khối 9, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi.

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đối với bị đơn anh ĐVKvà chị LTKR được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do, như vậy đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Anh ĐVKvà chị LTKR đã thế chấp tài sản theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 0565.HĐTC.VIB 630.18 ngày 29/8/2018.

Ngân hàng VIB không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Ngày 29/8/2018, anh ĐVKvà chị LTKR có vay của Ngân hàng VIB số tiền là 470.000.000 đồng, thời hạn vay 72 tháng, hạn trả nợ là ngày 29/8/2024, có thế chấp tài sản là phương tiện vận tải số 0565.HĐTC.VIB 630.18 ngày 29/8/2018.

Tuy nhiên, đến hạn trả tiền lãi, bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ lãi và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả gốc và lãi. Như vậy, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng nên nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết nợ gốc và lãi.

Xét Hợp đồng tín dụng 0565.HĐTD.VIB 630.18 ngày 29/8/2018 được các bên ký kết có hình thức và nội dung phù hợp theo quy định pháp luật, có hiệu lực thi hành đối với các bên nên bị đơn phải trả tổng số tiền là 88.105.436 đồng; Trong đó, nợ gốc: 34.950.919đ, nợ lãi trong hạn: 3.674.553đ, nợ lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm (06/9/2022): 49.479.964đ .

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền nguyên đơn yêu cầu được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Các Điều 280; Điều 357, Điều 463,Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của NH(VIB).

Buộc anh ĐVKvà chị LTKR phải trả cho NHsố tiền nợ gốc 34.950.919 đồng, nợ lãi trong hạn: 3.674.553 đồng, nợ lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm (06/9/2022): 49.479.964 đồng. Tổng cộng là **88.105.436** đồng.

Áp dụng án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao: "*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".*

Án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6,Điều 11, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc anh ĐVKvà chị LTKR phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.405.000 đồng

Trả lại cho NHsố tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.922.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002451 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/9/2022). Riêng bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ, niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh KonTum;
- TAND Cấp cap tại Đà Nẵng;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Lê Hoa Như

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh KonTum;
- TAND Cấp cap tại Đà Nẵng;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Lê Hoa Như

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA